

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /2024/QĐ-UBND

Bù Đóp, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bù Đóp**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-TTCTP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện tại Tờ trình số 23/TTr-T.Tr ngày 23 tháng 4 năm 2024.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bù Đốp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 5 năm 2024 và thay thế Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện Bù Đốp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Thanh tra tỉnh Bình Phước;
- Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Ban biên tập Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Lê Quang Oanh



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Thanh tra huyện Bùi Đóp**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 021/2024/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Bùi Đóp)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện:

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống

tham nhũng, tiêu cực; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và cán bộ, công chức cấp xã.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Về thanh tra:

a) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Thanh tra huyện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định trước khi gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra huyện trong kế hoạch thanh tra của tỉnh; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và của Ủy ban nhân dân cấp xã; thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra huyện và quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

7. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, tiêu cực;

c) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra huyện.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Tổ chức ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra huyện.

11. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh.

12. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ**

Điều 3. Về cơ cấu tổ chức

1. Thanh tra huyện có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức khác. Số lượng Phó Chánh Thanh tra do Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng số lượng cấp phó cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật.

a) Chánh Thanh tra huyện là người đứng đầu cơ quan Thanh tra huyện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra huyện, của Chánh Thanh tra huyện và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái sau khi tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh;

b) Phó Chánh Thanh tra huyện là người giúp Chánh Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra huyện phân công, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Chánh Thanh tra huyện vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra huyện được Chánh Thanh tra huyện ủy nhiệm thay Chánh thanh tra huyện điều hành các hoạt động của Thanh tra huyện.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

2. Tổ chức Thanh tra huyện phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chí như các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật về chính quyền địa phương; bảo đảm đủ điều kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ khác theo quy định.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế của Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Ủy ban nhân dân huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra huyện chủ trì phối hợp Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo

đảm tinh gọn, hiệu quả và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Thanh tra huyện làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Chánh Thanh tra huyện căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đó.

3. Chánh Thanh tra huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

4. Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội huyện giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

5. Phó Chánh thanh tra huyện là người giúp Chánh Thanh tra huyện, được Chánh Thanh tra huyện phân công trách một số lĩnh vực công tác. Phó Chánh Thanh tra huyện chịu trách nhiệm nhiệm trước Chánh Thanh tra huyện. Đồng thời, cùng Chánh Thanh tra huyện liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật về phần việc được phân công phụ trách.

Điều 6. Quan hệ công tác với các ngành, các cấp

1. Đối với Thanh tra tỉnh

Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động về chuyên môn, nghiệp vụ cho Thanh tra tỉnh theo định kỳ và yêu cầu đột xuất.

2. Đối với Hội đồng nhân dân huyện

Thanh tra huyện chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện trong việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; việc thực hiện nghị quyết và văn bản của Hội đồng nhân dân huyện.

Đồng thời, Thanh tra huyện chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra huyện trong lĩnh vực được Ủy ban nhân dân huyện phân công, phân cấp.

3. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

Thanh tra huyện chịu sự quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện phải thường xuyên báo cáo công tác với Ủy ban nhân dân huyện theo quy định và yêu cầu đột xuất. Trước khi thực hiện các chủ trương, chính sách của các Sở, ngành tỉnh có liên quan đến chương trình công tác, kế hoạch chung của huyện, Chánh thanh tra huyện phải xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

4. Đối với Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ

Thanh tra huyện phối hợp với Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; chủ động, tích cực, phối hợp chặt chẽ, kịp thời, chính xác, đảm bảo tính khách quan, trung thực, cấp độ mật trong việc cung cấp tài liệu, trao đổi thông tin, tạo điều kiện thuận lợi, cùng hỗ trợ lẫn nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện

Thanh tra huyện xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; có quyền đề nghị các cơ quan chuyên môn báo cáo tình hình và các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực mà Thanh tra huyện quản lý bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

6. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Thanh tra huyện tăng cường mối quan hệ với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực ngành quản lý, cùng nhau giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần trao đổi, hợp tác và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp có những vấn đề chưa nhất trí, các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các bên xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

7. Đối với Ban Tiếp công dân huyện

Thanh tra huyện có quan hệ phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân huyện trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, trong việc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

8. Đối với các cơ quan Tư pháp và Kiểm toán Nhà nước

Thanh tra huyện phối hợp chặt chẽ với cơ quan Kiểm toán Nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận, quyết định của mình trong quá trình thanh tra vụ việc tham nhũng.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào các văn bản pháp luật hiện hành và Quy định này, Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đó.

2. Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể công chức của Thanh tra huyện để thực hiện. Việc sửa đổi, bổ sung nội dung Quy định này do Chánh Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.